

Mã số: 460

Ngày nhận: 20/11/2017

Ngày gửi phản biện lần 1: //2018

Ngày gửi phản biện lần 2:

Ngày hoàn thành biên tập: 5/2/2018

Ngày duyệt đăng: 8/2/2018

Kinh nghiệm phát triển kỹ năng cho sinh viên theo dự án ModEs tại một số nước Châu Âu và một số đề xuất giảng dạy phát triển kỹ năng cho sinh viên Đại học Ngoại thương

**Hoàng Thị Thùy Dương¹
Lê Trà My²**

Tóm tắt

Phát triển kỹ năng cho sinh viên là hoạt động được chú trọng ở rất nhiều trường đại học trên thế giới, đặc biệt ở các nước phát triển như Châu Âu. ModEs là dự án tích hợp chương trình chung Châu Âu về kỹ năng mềm vào chương trình học tập và hoạt động ngoại khóa cho sinh viên đã đạt được nhiều kết quả. Bài viết trình bày kinh nghiệm xây dựng chương trình, giảng dạy và một số mô hình phát triển kỹ năng cho sinh viên tại một số nước Châu Âu nhằm đưa ra đề xuất giảng dạy phát triển kỹ năng cho sinh viên Đại học Ngoại thương

Từ khóa: *kỹ năng mềm, phát triển kỹ năng, dự án ModEs*

Astract

Developing skills for students is the activitiy that is paid more attention in many universities, especially European developed countries. ModEs was the project which

¹ Trường Đại học Ngoại thương, Email: duonghtt@ftu.edu.vn

² Trường Đại học Ngoại thương, Email: mylt@ftu.edu.vn

aimed at integrating a common European programme on soft skills in the academia curricula and the diploma supplement that have had significant results. This paper presents experiences in building skill development program, teaching methods and several models to develop soft skills for students in some European Universities; then, the authors provided suggested implications to improve soft skills performance of Foreign Trade University's students.

Keyword: *soft skills, skill development, ModEs*

1. Tổng quan chung về dự án phát triển kỹ năng ModEs

Dự án ModEs nhằm tích hợp một chương trình chung Châu Âu về kỹ năng mềm vào chương trình học tập và điều kiện tốt nghiệp của sinh viên. Trên cơ sở này, một chương trình mới đã được thiết kế để làm giàu cho hồ sơ của sinh viên với năng lực làm việc theo định hướng mới. Trình tự tiến hành các hoạt động trong dự án như sau:

- Xây dựng khái niệm, phạm vi về các “kỹ năng mềm” cần thiết cho sinh viên;
- Thiết lập bản đồ các phương pháp nâng cao kỹ năng tốt nhất đưa vào áp dụng tại các ký túc xá các nước Châu Âu;
- Tiến hành một khảo sát của các kỹ năng mềm cần thiết nhất đối với doanh nghiệp;
- Dự thảo Sổ tay gói kỹ năng mềm và sử dụng chúng để xây dựng hướng dẫn giảng dạy ở bậc đại học;
- Thiết kế và phát triển bộ trò chơi nguyên mẫu trên web để đào tạo kỹ năng mềm, cả trên quan điểm công nghệ và phương pháp luận.

Dự án tiến hành liên quan tới ba nhóm đối tượng mục tiêu: sinh viên, trường đại học, doanh nghiệp và các bên liên quan. Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng, nhu cầu của cả ba nhóm, dự án đã đưa ra danh sách các kỹ năng mềm cần thiết như sau:

Bảng 1. Kỹ năng mềm theo dự án ModEs

Cá nhân	Xã hội	Phương pháp/Nội dung
---------	--------	----------------------

Kỹ năng học tập	Giao tiếp	Định hướng khách hàng
Đối mặt với khủng hoảng	Làm việc nhóm	Không ngừng cải thiện
Đạo đức học tập	Xây dựng mạng lưới	Thích nghi với sự thay đổi
Tự nhận diện bản thân	Đàm phán	Định hướng kết quả
Cam kết	Quản trị xung đột	Kỹ năng phân tích
Cân bằng cuộc sống	Lãnh đạo	Ra quyết định
Sáng tạo	Thích nghi văn hóa	Quản trị
		Nghiên cứu và quản lý thông tin

Nguồn: Maria Cinque, 2012

Dựa trên danh sách các kỹ năng cần thiết, kết hợp với các mục tiêu ở các mảng khác nhau mà các trường đại học sẽ tự thiết kế các hoạt động phù hợp để nâng cao kỹ năng cho sinh viên.

Bảng 2. Các hoạt động thiết kế để đào tạo kỹ năng cho sinh viên

Các mục tiêu đào tạo	Hoạt động/phương pháp
1 Đào tạo về văn hóa và trí tuệ	- Các khóa đào tạo - Bàn tròn, sự kiện, hội thảo, thuyết trình - Các hoạt động văn hóa đa dạng
2 Đạo đức, tinh thần và sự phát triển con người	- Các hoạt động xã hội và từ thiện - Hoạt động tôn giáo - Sự kiện và bài học
3 Ngôn ngữ	- Các khóa học trong trường - Trao đổi sinh viên
4 Phát triển cá nhân	- Trách nhiệm, nhiệm vụ, vai trò khi tham gia các hoạt động - Quản lý hoạt động trong trường
5 Phát triển năng lực học tập	- Khóa đào tạo phương pháp học tập - Gia sư, hướng dẫn, tư vấn - Phòng vấn định hướng - Phòng vấn cá nhân - Các phòng học tập thể - Gặp gỡ giáo sư

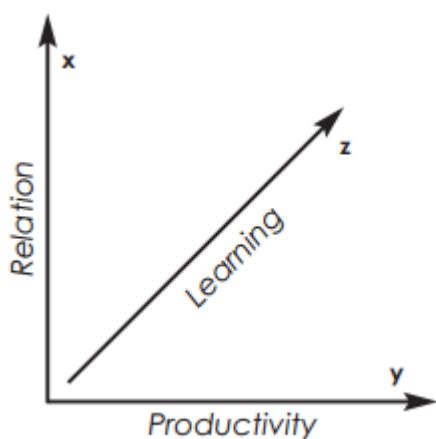
6	Phát triển kỹ năng làm việc nhóm và xây dựng quan hệ	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc nhóm - Là việc theo dự án - Du lịch và thể thao - Các hoạt động hỗ trợ và hợp tác trong, ngoài trường
7	Phát triển các kỹ năng hỗ trợ cần thiết	- Các công cụ không cụ thể, tùy vào đặc điểm và nhu cầu của sinh viên từng trường khác nhau.
8	Phát triển năng lực nghệ thuật	- Các hoạt động và khóa học về nghệ thuật

Nguồn: Maria Cinque, 2012

2. Các phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá kỹ năng cho sinh viên trong dự án ModEs

2.1 Quan điểm xây dựng phương pháp giảng dạy

Phương thức giảng dạy, học tập, đánh giá kỹ năng cho sinh viên trong khuôn khổ dự án ModEs được xây dựng dựa trên quan điểm giáo dục cho người trưởng thành. Phương pháp học tập dành cho người trưởng thành thúc đẩy học tập tích cực căn cứ vào kinh nghiệm của người học và trong việc áp dụng kiến thức ở cấp độ cá nhân. Các hành vi học tập người trưởng thành bao gồm: giải quyết vấn đề; kinh nghiệm học tập; tăng cường quyền tự chủ; tự điều chỉnh; tích cực tìm kiếm ý nghĩa; tư duy phân tích; tương tác với giáo viên và những người học khác; và xác định các mục tiêu học tập của chính mình trong bối cảnh mục tiêu và nhu cầu của cộng đồng (Terry và Higgs, 1993)



Sơ đồ 1. Ba khía cạnh của phát triển kỹ năng

Nguồn: Maria Cinque, 2012

Sơ đồ 1 mô tả ba khía cạnh của phát triển kỹ năng theo dự án ModEs. Việc tổ chức giảng dạy, học tập và đánh giá dựa trên nghiên cứu các yếu tố:

(x) điều kiện môi trường và cá nhân (tác động tới reaction) (z) kết quả học tập (learning)

(y) ra quyết định/quản lý (ảnh hưởng tới productivity)

Căn cứ dựa trên sơ đồ 1, Terry và Higgs đưa ra gợi ý về điều kiện môi trường giúp phát triển kỹ năng, các quyết định người dạy và người học cần đưa ra và hành vi mong đợi của học viên sau khi được đào tạo như sau:

Bảng 3. Điều kiện môi trường, các quyết định và kết quả học tập cần thiết

(x) điều kiện môi trường	(y) quyết định	(z) kết quả học tập
<ul style="list-style-type: none">• Tạo động lực• Tự do/quyền tự chủ• Cá tính• Nhấn mạnh vào khả năng/ kinh nghiệm• Học tập lấy sinh viên làm trung tâm• Cơ sở vật chất đầy đủ• Tôn trọng/tin tưởng lẫn nhau• Hỗ trợ/tạo điều kiện từ giảng viên• Học tập qua kinh nghiệm• có liên quan đến người học• Tích hợp và liên hệ giữa lý thuyết, thực hành, kinh nghiệm• Tương tác giữa người học	<ul style="list-style-type: none">• Chia sẻ mục tiêu, chia sẻ cách quản lý, chia sẻ nguồn lực• Ra quyết định đa chiều• Sự tham gia chia sẻ của người học về nhu cầu, dự đoán và đánh giá học tập• Định hướng của người học trong việc đặt ra câu hỏi / tìm kiếm câu trả lời• Giao tiếp hiệu quả• Sự lựa chọn tham gia hoạt động phù hợp• Hợp tác• Đánh giá liên tục bởi các giảng viên• Nhận biết của người học về mục tiêu và nhu cầu của cộng đồng• Người học chấp nhận	<ul style="list-style-type: none">• Khả năng giải quyết vấn đề• Tương tác với người dạy và những người học khác• Tham gia tích cực trong học tập• Tự điều chỉnh• Tư duy phân tích• Tích cực tìm hiểu các vấn đề• Tự định hướng bản thân• Động cơ cá nhân• Học tập từ tương tác• Học tập dựa vào kinh nghiệm

hỏi từ những người tham gia (học viên, khách mời, giảng viên, người chạy chương trình) để có được nhận xét đúng đắn về việc lập kế hoạch và thực hiện khóa học.

2.3 Các công cụ giảng dạy, học tập và đánh giá kỹ năng

Dựa trên việc nghiên cứu các điển hình giảng dạy kỹ năng cho sinh viên tại các trường đại học tham gia dự án ModEs, có 3 nhóm phương pháp chính được sử dụng: phương pháp giảng giải, phương pháp hướng dẫn và phương pháp tham gia hoạt động. Các phương pháp này bao gồm cả phương pháp giảng dạy trong trường đại học và kỹ năng đào tạo tại các doanh nghiệp. Ở một số trường đại học, người hướng dẫn có thể là các sinh viên năm cuối khi họ tham gia vào phụ trách chính việc tổ chức các chương trình/khóa học; tuy nhiên số lượng sinh viên tham gia còn hạn chế do họ có xu hướng tập trung vào các công việc định hướng phát triển sự nghiệp cá nhân nhiều hơn.

Ngoài việc tổ chức các khóa học/chương trình phát triển kỹ năng theo hình thức giảng bài trên lớp hoặc chia sẻ trong các hội thảo, nhiều hoạt động nhằm phát triển kỹ năng mềm có thể được thực hiện ngoài trời, với các hoạt động và kinh nghiệm cụ thể cho sự phát triển của 'con người toàn diện'. Trong phương pháp giáo dục ngoài trời, sự nhấn mạnh về chủ đề học tập được dựa trên mối quan hệ giữa con người và tài nguyên thiên nhiên. Các kỹ năng mềm cũng được phát triển thông qua các phương pháp học tập thực nghiệm khác như làm đào tạo trong công việc (ví dụ như các hoạt động trong công ty) và các hoạt động ngoài hiện trường (ví dụ các trại lao động ở các nước đang phát triển).

Trong quá trình giảng dạy và đào tạo, người dạy có thể sử dụng kết hợp đa dạng một số chiến lược/phương pháp sau để truyền tải mục đích của khóa học cho các học viên:

- *Học tập hợp tác*: Sinh viên làm việc theo nhóm để giải quyết một dự án/vấn đề dưới sự hướng dẫn của giảng viên;

- *Học tập dựa trên thực hiện dự án/xử lý vấn đề*: Sinh viên được giao thực hiện một dự án/giải quyết một vấn đề nào đó. Việc phân tích tình huống sẽ thể hiện mục đích học tập phát triển của mỗi cá nhân;
- *Học tập dựa trên kinh nghiệm*: đây là quá trình học hỏi kỹ năng dựa trên kinh nghiệm. Sinh viên phải sẵn sàng tham gia một trải nghiệm nào đó, tự phản ánh kinh nghiệm, sử dụng kỹ năng phân tích để khái quát hóa kỹ năng và năng lực cần thiết để sử dụng trong trải nghiệm tương tự;
- *Học hỏi lẫn nhau theo cặp sinh viên*: sinh viên được chia theo cặp, tự học hỏi và huấn luyện lẫn nhau nhằm đạt được mục tiêu học tập chung. Mỗi sinh viên đóng hai vai trò: là người tham gia, sinh viên làm việc để hoàn thành nhiệm vụ giải quyết vấn đề được giao; với vai trò là người huấn luyện, sinh viên quan sát và lắng nghe người còn lại và đưa ra nhận xét góp ý giúp bạn cùng nhóm cải thiện hiệu quả và hoàn thành công việc.

Có khá nhiều phương thức đánh giá sinh viên sau khi tham gia các khóa học phát triển kỹ năng. Phương thức đánh giá chính thức và định lượng được thực hiện thông qua bài kiểm tra bằng văn bản hoặc miệng và chỉ được sử dụng cho một số ít khóa học học thuật. Nhìn chung, việc đánh giá các khóa học kỹ năng mềm dựa trên sự quan sát của giáo viên hoặc người hướng dẫn trong quá trình sinh viên làm việc theo nhóm hoặc cá nhân. Việc đánh giá này có thể không dựa trên tiêu chuẩn chính thức nào mà dựa trên cảm nhận của giáo viên hoặc người hướng dẫn. Đôi khi một bảng đánh giá hoặc danh sách kiểm tra các kỹ năng có thể được sử dụng. Một công cụ khác là tiến hành tự đánh giá - phương pháp phổ biến nhất trong các ký túc xá các trường để đánh giá sinh viên trong các khóa học đồng thời trong trường hợp thiếu các công cụ đánh giá chính thức. Ngoài ra các trường còn sử dụng thêm một số phương pháp khác như dựa vào các báo cáo của người hướng dẫn, dùng báo cáo của nhóm chuyên trách đánh giá, dựa vào các dữ liệu ghi âm, ghi hình, nhật ký trên lớp để đánh giá sự cải thiện của sinh viên.

3. Các mô hình phát triển kỹ năng cho sinh viên tại các nước Châu Âu theo khuôn khổ dự án ModEs

3.1 Các khóa học về kỹ năng mềm tại Colegios Mayores, Tây Ban Nha

Có nhiều cách để phát triển kỹ năng sư phạm nhằm mục tiêu củng cố kỹ năng mềm cho sinh viên đại học. Những cách này dựa vào thời gian của khóa học, phương pháp dạy học và bộ môn. Dựa trên quan điểm này, các khóa học về kỹ năng mềm được phổ cập tại Spanish Colegios Mayores sẽ được hình thành.

- Khóa học (Courses): Thời gian của khóa học kéo dài tối thiểu từ 4 đến 5 tiếng cho đến 1 học kì. Các phương pháp giảng dạy thực tiễn được triển khai tùy thuộc vào giảng viên và thời gian hiện có. Trong nhiều trường hợp, những phương pháp giảng dạy này bao gồm bài giảng, lớp học thực hành, chuyên đề và hội thảo;
- Hành trình (Journeys): Phương pháp dạy tương tự như dạy các khóa học, nhưng thường kéo dài trong thời gian ngắn hơn. Ví dụ 1 hành trình kéo dài không quá 2 đến 3 ngày;
- Khóa thực hành (Workshops): Mỗi khóa học kéo dài khoảng 1 ngày. Nội dung thường có phần lý thuyết và kèm theo thực hành;
- Hội thảo (Conferences): Không kéo dài quá 2 hoặc 3 tiếng. Các hội thảo thường có sự tham gia của một chuyên gia từ các viện chuyên ngành hoặc môi trường chuyên nghiệp thuyết trình về một vấn đề cụ thể và cuối buổi hội thảo sẽ có thời gian trao đổi giữa diễn giả và những người tham gia.

Những hoạt động này thường được tổ chức cho tất cả mọi người trong môi trường đại học và cộng đồng. Colegio Mayor đảm nhiệm việc tổ chức và điều hành sự kiện. Các chương trình đào tạo kỹ năng mềm tại Colegios Mayores bao gồm: chương trình kỹ năng dành cho sinh viên quốc tế, khả năng hùng biện, khóa học ngoại ngữ, diễn đàn doanh nhân, đọc nhanh, trí thông minh cảm xúc, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng và phong cách viết, tình nguyện hè ở Mozambique.

3.2 Một số mô hình của Italia

a. Các hoạt động liên ngành tại trường Almo Collegio Borromeo (Pavia)

Collegio Borromeo được thành lập bởi thánh Charles vào năm 1561, là một trong những trường đại học cổ nhất ở Ý. Sinh viên có thể phát triển đầy đủ tiềm năng của họ ở đây nhờ các khóa học liên ngành sâu rộng, miễn phí về ngoại ngữ, văn hoá, nổi bật với những chương trình âm nhạc. Trong số các hoạt động liên ngành, một sáng kiến gần đây là Khóa học về Lập trình động, Kiểm soát Tối ưu và Ứng dụng (2012), dành cho sinh viên của bất kỳ ngành nào. Khóa học giới thiệu về các khái niệm cơ bản của học thuyết kinh tế, tối ưu hóa và tổng quan về lý thuyết cân bằng chung và lý thuyết trò chơi. Quy hoạch động là một phương pháp để giải quyết các vấn đề phức tạp bằng cách chia chúng thành những vấn đề nhỏ hơn. Do đó, khóa học nhằm nâng cao kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề của học sinh bên cạnh việc kiểm tra khả năng làm việc nhóm và đàm phán trong khi tham gia vào các dự án và các bài tập mô phỏng.

b. Khởi nguồn kinh doanh tại Collegio Universitario 'Don Nicola Mazza' (Rome, Padua, Verona)

Trường đại học Don NicolaMazza là một tổ chức phi lợi nhuận chào đón sinh viên nam và nữ miễn phí hoặc theo mức trợ cấp. Việc nhập học vào tất cả các trường đại học Don Mazza là sự cạnh tranh, nó đòi hỏi đạo đức, khả năng cá nhân và thu nhập của cha mẹ. Các trường đại học cung cấp các dịch vụ và phương tiện để tạo ra một môi trường học tập và môi trường sống thích hợp, nơi mà sinh viên có thể khai thác tốt nhất cuộc sống đại học và là nơi uy tín của bằng cấp được tăng cường bởi sự thiện chí của mỗi sinh viên và bởi các kỹ năng liên ngành cần thiết cho sự tham gia nhanh chóng trong thị trường việc làm. Về mặt này, một sáng kiến gần đây là dự án M'impredo bắt đầu vào năm 2009 cung cấp cho sinh viên của trường đại học Padua cơ hội để có một kinh nghiệm làm việc trong sự nghiệp học tập của họ. Sinh viên được lựa chọn có thể thực hiện dự án với các công ty trong nước đang tìm kiếm các giải pháp đổi mới và đang tìm kiếm để phát triển các dịch vụ và sản phẩm của mình. Người dạy kèm hoặc người cố vấn giám sát họ trong mọi giai đoạn của dự án; Các dự án cuối cùng được đánh giá bởi một hội đồng được thành lập bởi Confindustria, Don nicolaMazza và các thành viên của đội ngũ giáo viên của trường đại học Padua. Vào giai đoạn cuối của dự án sinh viên có thể:

xác định và phân tích các vấn đề (kỹ năng phân tích); tìm kiếm ý tưởng và tìm kiếm các giải pháp thay thế (giải quyết vấn đề); áp dụng phương pháp mới để hoàn thành các nhiệm vụ cần thiết, cuối cùng tìm ra một "cách tốt hơn" (kỹ năng sáng tạo); sử dụng các công cụ và kỹ thuật để đảm bảo các dự án vẫn nằm trên mục tiêu (định hướng kết quả); duy trì hoạt động nhóm và xây dựng nhóm làm việc liên quan đến sự phụ thuộc lẫn nhau (làm việc theo nhóm).

c. Dịch vụ hỗ trợ nghề nghiệp (Job placement service_JPS): IPE - Istituto per le ricerche ed attività educative (Naples, Bari)

IPE được thành lập ở Naples năm 1979 bởi nhóm giảng viên đại học, doanh nhân và các chuyên gia để giúp đỡ các sinh viên trẻ được tiếp cận với giáo dục, văn hoá và công việc. Họ phân phối học bổng, thực hiện các dự án nghiên cứu và thúc đẩy các trường đại học cao đẳng. Trong những năm qua, IPE cũng đã tổ chức các hội thảo khoa học, các chương trình thạc sỹ và các khóa học sau đại học, hướng dẫn về các chương trình học đại học và tư vấn nghề nghiệp. Dịch vụ hỗ trợ nghề nghiệp của Trường đào tạo sau đại học của IPE giúp sinh viên có được những kỹ năng cần thiết trong công việc chuyên môn, điều này thường thiếu ở sinh viên tốt nghiệp. Những kỹ năng mềm này được rèn luyện thông qua một kế hoạch tổng thể tập trung vào việc phát triển:

- Khả năng tự đánh giá: hiểu rõ những điểm mạnh và điểm yếu của bản thân;
- Các hội thảo về trang phục: hướng dẫn sử dụng trang phục phong cách cho mỗi sự kiện;
- Làm việc theo nhóm và làm việc theo dự án: có rất nhiều dự án trong suốt cả năm để sinh viên rèn luyện và nâng cao các kỹ năng mới liên quan đến giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo, xây dựng đội ngũ;
- Đánh giá: sử dụng nhiều hình thức như phỏng vấn tuyển dụng định kỳ, kiểm tra khả năng thuyết trình, phỏng vấn tình huống, phỏng vấn tạo động lực,... Thêm vào đó, các chuyên đề thường xuyên được tổ chức nhằm hướng dẫn cách viết CV, cách sử dụng các mạng xã hội (linkedin), email;

- Giá trị công việc: tại sao và làm như thế nào, chất lượng nghề nghiệp, mối quan hệ giữa các cá nhân trong môi trường làm việc, giá trị xã hội của công việc, cân bằng giữa công việc và đời sống cá nhân;
- Đào tạo nhân văn: hội thảo về triết học và xã hội và duy trì đạo đức làm việc hiệu quả.

Hơn nữa, văn phòng JPS còn làm kỹ yếu CV hàng năm tổng hợp các hồ sơ lý lịch chuyên nghiệp của sinh viên và gửi cho các doanh nghiệp đối tác. Văn phòng cũng tổ chức các chuyên đề nội bộ về việc chỉnh sửa và cập nhật CV và đơn xin việc; lên kế hoạch các buổi phỏng vấn tuyển dụng và thuyết trình về doanh nghiệp; thực hiện các hoạt động tuyển dụng cho các tổ chức, công ty đòi hỏi các chuyên gia (tối đa 8 năm kinh nghiệm); cung cấp thông tin tuyển sinh về các khoá học hè ở London và Barcelona; cung cấp thông tin cho các cơ hội tuyển dụng trên thị trường; cung cấp tư vấn cho các công ty để xác định danh sách các ứng viên có hồ sơ chuyên nghiệp phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của công ty; tham gia Ngày hội Nghề nghiệp Quốc gia...

3.3 Phát triển kỹ năng mềm ở Vương quốc Anh

Ở Anh, khái niệm hoạt động “ngoại khóa” được xác lập và rất được coi trọng. Các hoạt động này ở Anh thường được tổ chức bởi các hội sinh viên hoặc các tổ chức không trực thuộc trường đại học. Một số hoạt động tiêu biểu ở Anh có thể kể đến như các chuyến đi tình nguyện và xây dựng trường học ở các nước đang phát triển hay những hoạt động hỗ trợ cộng đồng khác. Những hoạt động thực tế này được đánh giá là giúp sinh viên phát triển thêm những kỹ năng mềm như làm việc nhóm, thương lượng, giải quyết mâu thuẫn, hoà hợp văn hoá...

a. Chuyến đi tình nguyện tới Burma (Myanmar)

Nhà tài trợ: Alvaro Tintore, Fr Joseph Evans và cư dân Netherhall House

Sinh viên tham gia chương trình này sẽ tình nguyện xây một nhà trẻ ở Burma. Tất cả thành viên lao động chân tay để xây dựng ngôi trường, việc mà yêu cầu kiến thức về

xây dựng trong điều kiện khí hậu nhiệt đới, cách làm sẽ được hướng dẫn bởi kỹ sư tại địa phương. Về phần kết quả của việc học, tự đánh giá và đánh giá sẽ được thực hiện theo nhóm và cá nhân. Đây không phải là dự án thiết kế dành cho học tập nhưng học tập là 1 phần không thể thiếu trong quá trình hoàn thành dự án. Theo đó, kết quả được kỳ vọng sẽ liên quan đến nhiều mảng của phát triển kỹ năng mềm:

- Làm việc nhóm (trương tác và làm việc hiệu quả với người khác, sử dụng hiệu quả nhiều cách làm việc nhóm);
- Thương lượng (tạo ra không khí tích cực và có tính đóng góp trong suốt buổi thương lượng);
- Giải quyết mâu thuẫn (áp dụng các kỹ năng sẵn có và mới học như lắng nghe, thấu hiểu, đối đầu và tóm tắt để giải quyết mâu thuẫn và đưa ra giải pháp);
- Hoà hợp văn hoá (tiếp thu kiến thức của những nền văn hóa khác nhau để tăng khả năng hợp tác và giải quyết mâu thuẫn về văn hóa).

b. Dự án hoạt động cho khóa trên: làm 1 cái ghế dài

Tài trợ: Trung tâm đào tạo và câu lạc bộ Kelston (nEa)

Một nhóm học sinh tự làm 1 cái ghế bành công viên, trong khi đó, một nhóm khác - không để cho những người đang làm ghế kia biết – sẽ chuẩn bị một phim nhựa về sự cố gắng của họ. Các cách thức để sử dụng để thực hiện hoạt động là: thảo luận, học tập theo dự án và học tập theo vấn đề. Để làm ghế, sau khi thảo luận ngắn ban đầu, mỗi ứng viên sẽ đóng góp mà không hỏi người hướng dẫn gì thêm.

Kết quả dự kiến: kết quả sẽ khác nhau dựa trên các kỹ năng mềm khác nhau, ví dụ:

- Hoạt động nhóm (trương tác và làm việc hiệu quả với người khác, sử dụng có hiệu quả các cách hoạt động nhóm như thảo luận ý kiến, tổ chức cấu trúc, họp mặt, v.v.);

- Định hướng kết quả (tận dụng các công cụ và kĩ thuật để đảm bảo dự án đúng mục tiêu, tận dụng nguồn lực để đạt kết quả, phát triển và tận dụng các phương pháp để đánh giá mục tiêu và kết quả đạt được;
- Sự liên lạc (kiểm soát và điều hành cách liên lạc trong 1 nhóm);
- Sự sáng tạo/đổi mới (sử dụng cách thức mới để hoàn thành công việc, qua đó tìm đc cách tốt hơn.

Dựa vào các mô hình đào tạo, phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong khuôn khổ dự án Modes ở một số nước Châu Âu, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, các kỹ năng đào tạo cho sinh viên rất đa dạng, đặc biệt các trường rất chú trọng một số kỹ năng cần thiết được sử dụng nhiều trong quá trình làm việc thực tế như kỹ năng viết, năng lực ngoại ngữ, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng phân tích tổng hợp vấn đề. Quy mô cho mỗi lớp/mỗi hoạt động mà sinh viên tham gia không quá nhiều nhằm giúp sinh viên có thời gian và không gian rèn luyện và thực hành cùng bạn bè.

Thứ hai, các trường rất tạo điều kiện để sinh viên học tập và phát triển các kỹ năng trong môi trường cộng đồng lớn (không phải chỉ trên lớp), đặc biệt là trong khuôn viên ký túc xá và các cộng đồng sinh hoạt chung của sinh viên như câu lạc bộ, hội nhóm, nơi thực tập. Ngoài việc sử dụng những cộng đồng này làm tăng cơ hội tương tác và rèn luyện kỹ năng của sinh viên, các nội dung đào tạo sẽ phong phú và bớt nhàm chán, phục vụ đúng nhu cầu bổ sung kỹ năng cần thiết liên quan đến đời sống và công việc của các bạn.

Thứ ba, việc thành lập một trung tâm hướng nghiệp cho sinh viên là rất quan trọng với sự phát triển của đội ngũ sinh viên có kỹ năng tốt khi ra trường. Trung tâm này không những giúp sinh viên định hướng nghề nghiệp, dạy các em cách tự định hướng mà quan trọng hơn đây là trung gian tương tác giữa người sử dụng lao động và các sinh viên, giúp doanh nghiệp nắm được tình hình nhân lực đồng thời giúp sinh viên biết được các kỹ năng cần thiết trong từng công việc cụ thể để có kế hoạch rèn luyện một cách đúng đắn và kịp thời.

Thứ tư, do số lượng các kỹ năng dành cho sinh viên khá đa dạng và việc đào tạo gắn liền với các hoạt động khác như thực tập, trải nghiệm ở nơi xa hoặc trong cộng đồng sinh viên nên phương pháp đánh giá sinh viên khá linh hoạt, các tiêu chí gắn liền với hiệu quả của các hoạt động thực tiễn.

4. Một số đề xuất nhằm phát triển kỹ năng cho sinh viên Trường Đại học Ngoại thương

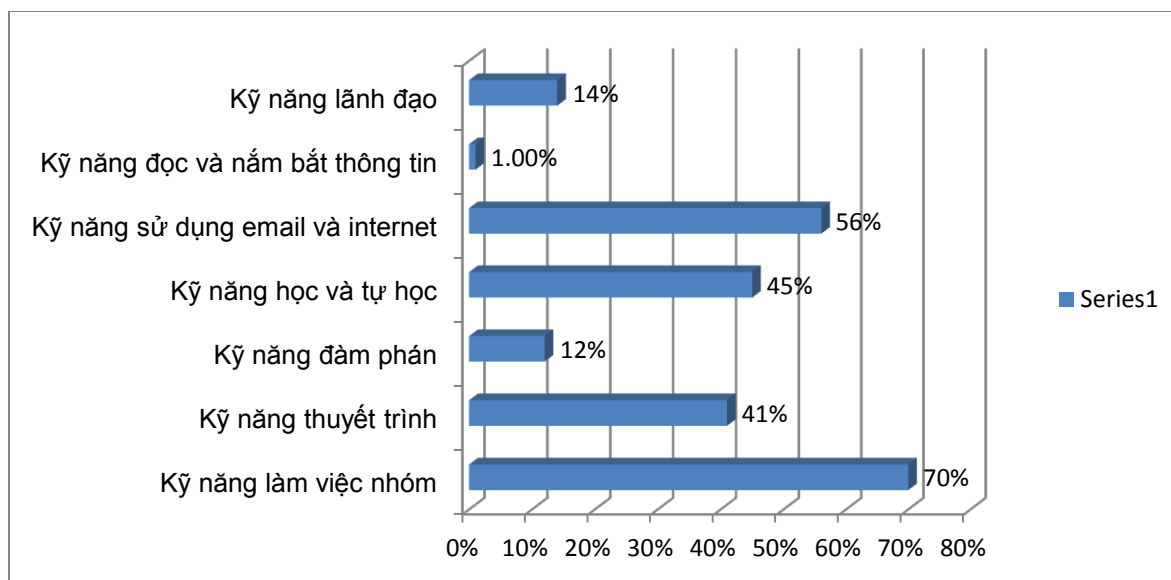
Tại Việt Nam, giảng dạy và học tập kỹ năng mềm trong những năm gần đây đã được các trường quan tâm và đưa vào chương trình nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động. Tuy vậy, một số trường Đại học, Cao đẳng vẫn còn gặp những vướng mắc, khó khăn trong việc nghiên cứu cũng như đưa ra các phương án đào tạo phù hợp thực tế. Đại học Ngoại thương là một trong số những trường đại học đi đầu tiên đưa môn kỹ năng mềm vào giảng dạy với 4 module: làm việc nhóm, quản lý thời gian và hiệu quả công việc, tư duy tích cực, giao tiếp thuyết trình.

Các hoạt động phát triển kỹ năng cho sinh viên Đại học Ngoại thương được nhà trường xây dựng và áp dụng xuyên suốt quá trình sinh viên học tập tại trường bao gồm:

- Đưa môn học Phát triển kỹ năng thành môn học chính thức bắt buộc cho tất cả sinh viên năm thứ nhất, đưa môn học kỹ năng lãnh đạo thành môn học tự chọn cho sinh viên chuyên ngành Quản trị kinh doanh;
- Lồng ghép gián tiếp các hoạt động phát triển kỹ năng vào mô hình Hội nhóm, Câu lạc bộ trong nhà trường (hiện nay trường có 44 Câu lạc bộ sở thích và chuyên môn đang hoạt động với rất nhiều chương trình cho các bạn sinh viên);
- Tổ chức các hội thảo, seminar, workshop và lớp đào tạo ngắn với một số kỹ năng cụ thể dành cho sinh viên.

Theo kết quả khảo sát 108 bạn sinh viên về kỹ năng mềm trang bị được trong quá trình học tập, các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng sử dụng email và internet, kỹ năng học và tự học và kỹ năng thuyết trình là bốn kỹ năng được cải thiện nhất với tỉ lệ lần lượt

70%, 56%, 45% và 41% sinh viên cảm thấy cải thiện trong quá trình học tập tại trường. Ngoài việc được giảng dạy từ năm thứ nhất, các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ sinh viên, hội nhóm và các bài tập trên lớp cũng yêu cầu sinh viên cần có các kỹ năng này, chính vì vậy đây là ba nhóm kỹ năng tốt nhất của sinh viên. Kỹ năng lãnh đạo, đàm phán và đặc biệt là kỹ năng đọc là những kỹ năng mà sinh viên thấy cần thiết nhưng chưa được cải thiện nhiều. Những lý do dẫn đến kết quả này có thể kể đến bao gồm: (1) số lượng các lớp và module kỹ năng chưa nhiều (chủ yếu 4 module chính và một số module nhỏ cho chuyên ngành hẹp), (2) số lượng sinh viên trong các lớp phát triển kỹ năng lớn (từ 80-140 sinh viên), (3) việc xây dựng nội dung các lớp học và hoạt động phát triển kỹ năng còn nặng về lý thuyết và chưa gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, (4) phương thức đánh giá kỹ năng sinh viên còn chưa phong phú, bị hạn chế bởi quy định về tỷ lệ thành phần của môn học và (5) các kỹ năng rèn luyện trong hoạt động câu lạc bộ hầu hết là tự phát và ít được định hướng của giáo viên và chuyên gia.



Sơ đồ 1. Tỷ lệ nâng cao kỹ năng mềm của sinh viên Trường Đại học Ngoại thương

Nhằm nâng cao hiệu quả phát triển kỹ năng cho sinh viên tại Đại học Ngoại thương, có thể đưa ra một số giải pháp dựa vào kinh nghiệm phát triển kỹ năng theo dự án ModEs tại một số nước Châu Âu, đặc biệt do mô hình sinh hoạt tại các câu lạc bộ và

ký túc xá ở ngay trong trường của Đại học Ngoại thương rất giống mô hình hoạt động trong các ký túc xá tại các nước Châu Âu.

Thứ nhất, cần bổ sung thêm một số kỹ năng cần thiết cho sinh viên vào chương trình giảng dạy chính thức của môn học Phát triển kỹ năng như kỹ năng đọc, kỹ năng đàm phán, kỹ năng thích nghi, ... Các kỹ năng bổ sung thêm này có thể linh hoạt thay đổi dựa trên nhu cầu, chuyên ngành của sinh viên cũng như doanh nghiệp/chuyên gia hợp tác cùng hỗ trợ đào tạo. Quy mô lớp cũng cần thu gọn lại dưới 60 sinh viên nhằm giúp giảng viên nắm rõ được và quan tâm sâu sát hơn tới sinh viên trong lớp.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng tại các câu lạc bộ trong trường bằng cách chủ động định hướng các hoạt động của sinh viên. Trước khi các câu lạc bộ triển khai các hoạt động của mình trong năm (tuyển thành viên, tổ chức các hội thảo, tổ chức các cuộc thi, tham gia vào một số sự kiện trong và ngoài trường), nhóm sinh viên sẽ nhận được tư vấn từ giảng viên và cộng tác viên doanh nghiệp ngoài trường về các kỹ năng, công việc cần xây dựng; các nội dung cần thiết liên quan đến kỹ năng riêng biệt trong từng ngành kinh doanh khác nhau cũng như phương pháp phát triển các kỹ năng. Từ các hỗ trợ đó, sinh viên tự xây dựng các chương trình hoạt động, đưa mục tiêu về phát triển kỹ năng trở thành một trong các mục tiêu hoạt động của các câu lạc bộ.

Thứ ba, xây dựng Trung tâm hỗ trợ nghề nghiệp cho sinh viên với mục tiêu đào tạo các kỹ năng cần thiết trong công việc chuyên môn mà sinh viên thường thiếu khi ra trường như: kỹ năng tự đánh giá và nhận biết bản thân, kỹ năng lựa chọn trang phục, đạo đức làm việc, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng viết CV và phỏng vấn xin việc. Trung tâm cũng kết hợp cùng các khoa chuyên môn và doanh nghiệp tổ chức các khóa học tới tham quan doanh nghiệp và hoạt động ngoài trời để sinh viên có nhiều cơ hội thực hành kỹ năng bên ngoài lớp học.

Thứ tư, việc đánh giá kết quả môn học phát triển kỹ năng cần linh hoạt hơn, đặc biệt nghiên cứu các bài tập làm nhóm với nội dung yêu cầu thay đổi, gắn với nhu cầu của các hoạt động xã hội và doanh nghiệp bên ngoài. Với các bài tập yêu cầu sinh viên làm

clip có thể thay đổi các đề tài làm phim ngắn về quá trình làm việc trong các câu lạc bộ, các doanh nghiệp để sinh viên nâng cao kỹ năng tư duy, quản lý công việc, làm việc nhóm cũng như có thêm nhiều kỹ năng khác bên ngoài nội dung bài học trên lớp.

5. Kết luận

Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên là hoạt động quan trọng nhưng cũng khá phức tạp do các trường đại học ở Việt Nam nói chung và trường Đại học Ngoại thương nói riêng còn gặp khó khăn và bất cập trong việc xây dựng phương pháp, nội dung giảng dạy cũng như cơ hội thực hành của sinh viên. Việc học tập kinh nghiệm phát triển kỹ năng trong trường đại học tại một số nước Châu Âu trong khuôn khổ dự án ModEs sẽ làm phong phú nguồn ý tưởng cũng như phương pháp giảng dạy kỹ năng trong trường. Đặc biệt, việc kết nối hoạt động giảng dạy và học tập kỹ năng giữa giảng viên – sinh viên – doanh nghiệp trong mô hình kết nối học tập sẽ giúp sinh viên có nhiều kỹ năng cần thiết gắn liền với nhu cầu của nhà tuyển dụng sau này.

Tài liệu tham khảo

1. Maria Cinque (2012). Soft skills in action: Halls of residence as centres for life and learning. <www.euca.eu/download.aspx?filename=files/...soft-skills-in-action_2.>
2. Terry W., Higgs J. (1993). Educational programs to develop clinical reasoning skills. *Australian Journal Physiotherapy*, 39, pp. 47–51.